

Số: 22 /2018/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao,  
hộ chiếu công vụ đối với các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức,  
viên chức quản lý của thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về việc xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc sử dụng và quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Ngoại vụ tại Tờ trình số 1337/TTr-NV ngày 04 tháng 9 năm 2018,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đối với các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức quản lý của thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 9 năm 2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Ngoại giao;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- VPUB: các PCVP, các phòng CV, HCTC;
- Trung tâm Tin học - Công báo Thành phố;
- Cổng giao tiếp điện tử Thành phố;
- Lưu VT, KGVX (100)



**Nguyễn Đức Chung**

**QUY ĐỊNH**

**Về việc quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đối với các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức quản lý của thành phố Hà Nội**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 22 /2018/QĐ-UBND  
ngày 20 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định việc quản lý và sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ (sau đây gọi chung là hộ chiếu) đối với các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức quản lý thuộc thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, công chức, viên chức quản lý thuộc các cơ quan của thành phố Hà Nội được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ theo Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam và Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam (sau đây gọi tắt là Nghị định số 94/2015/NĐ-CP).

2. Các cơ quan có thẩm quyền cử cán bộ, công chức, viên chức quản lý đi công tác nước ngoài theo quy định tại Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ, bao gồm:

- a. Thành uỷ;
- b. Hội đồng nhân dân Thành phố;
- c. Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Các cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức quản lý thuộc đối tượng được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và các cơ quan có liên quan đến quá trình xuất cảnh, nhập cảnh của cán bộ, công chức, viên chức quản lý.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý, sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ**

1. Hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ là tài sản của Nhà nước Việt Nam. Việc sử dụng và quản lý hộ chiếu phải được thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan; không gây thiệt hại cho uy tín và lợi ích của Nhà nước.

2. Cán bộ, công chức, viên chức quản lý có hành vi quản lý và sử dụng hộ chiếu sai quy định thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ VỀ VIỆC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO, HỘ CHIẾU CÔNG VỤ**

#### **Điều 4. Cơ quan, đơn vị quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ**

1. Các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy, các cơ quan đơn vị thuộc Thành ủy giao bộ phận tổ chức cán bộ quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức quản lý của cơ quan.

2. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội giao bộ phận tổ chức cán bộ quản lý hộ chiếu của Phó Trưởng đoàn, Đại biểu chuyên trách của Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội và các cán bộ, công chức thuộc Văn phòng.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân Thành phố giao bộ phận tổ chức cán bộ quản lý hộ chiếu của các cán bộ, công chức, viên chức quản lý thuộc Văn phòng.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố giao Phòng Hành chính - Tổ chức quản lý hộ chiếu của các cán bộ, công chức thuộc Văn phòng.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội giao Ban Tổ chức quản lý hộ chiếu của các cán bộ, công chức thuộc Ủy ban.

6. Các Tổ chức chính trị - xã hội giao Ban Tổ chức; Các Tổ chức xã hội đặc thù giao Văn phòng quản lý hộ chiếu của cán bộ, công chức, viên chức quản lý của các Tổ chức tương ứng.

7. Các Sở, ban, ngành, các đơn vị thuộc thành phố Hà Nội giao Văn phòng hoặc phòng Tổ chức cán bộ quản lý hộ chiếu của các cán bộ, công chức, viên chức quản lý của cơ quan, đơn vị.

8. Các Quận, Huyện, Thị ủy giao Ban Tổ chức Quận, Huyện, Thị ủy quản lý hộ chiếu của lãnh đạo Quận, Huyện, Thị ủy, cán bộ, công chức, viên chức quản lý các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng cấp ủy, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội của quận, huyện, thị xã.

9. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã giao Văn phòng HĐND-UBND quản lý hộ chiếu của các cán bộ, công chức, viên chức quản lý của Hội đồng nhân dân, các phòng, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã.

**Điều 5. Trách nhiệm của cơ quan, đơn vị quản lý hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ**

1. Tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho nơi cất giữ hộ chiếu, đảm bảo an ninh, an toàn cho hộ chiếu.

2. Cơ quan, đơn vị quản lý hộ chiếu được quy định tại Điều 4 của Quy định này có trách nhiệm quản lý hộ chiếu của người được cấp hộ chiếu, bao gồm các công việc sau:

a. Việc lập sổ theo dõi và giao nhận hộ chiếu thực hiện theo quy định tại Điểm a, b, Khoản 1, Điều 5, Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

b. Chuyển hộ chiếu cho người được cấp hộ chiếu (bàn giao bằng văn bản) khi người được cấp hộ chiếu được điều chuyển công tác để nộp cho cơ quan mới quản lý theo quy định.

c. Báo cáo bằng văn bản thông qua Sở Ngoại vụ, để báo cáo cấp có thẩm quyền về việc cán bộ được cấp hộ chiếu cố tình không nộp lại hộ chiếu cho cơ quan quản lý theo quy định sau khi nhập cảnh về nước và có biện pháp kịp thời thu hồi hộ chiếu.

d. Thông báo ngay bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ để báo cáo cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao (Cục Lãnh sự) về việc hộ chiếu của cơ quan mình quản lý bị thất lạc hoặc hư hỏng ở trong nước.

đ. Rà soát, tổng hợp báo cáo và bàn giao hộ chiếu của những cán bộ không còn thuộc diện được sử dụng hộ chiếu này, bao gồm cả những người đã nghỉ hưu, thôi việc, hết nhiệm kỳ công tác, ra khỏi biên chế, tử vong, bị mất tích cho Sở Ngoại vụ, để thông báo cho cơ quan cấp hộ chiếu thuộc Bộ Ngoại giao hủy giá trị hộ chiếu của những trường hợp trên.

e. Nếu phát hiện vi phạm, cơ quan quản lý hộ chiếu có trách nhiệm phối hợp với Sở Ngoại vụ để báo cáo Bộ Ngoại giao và các cơ quan có thẩm quyền để xử lý vi phạm đối với việc sử dụng và quản lý hộ chiếu không đúng theo Quy định.

3. Cơ quan quản lý hộ chiếu của những người thuộc diện quy định tại các Khoản từ 1 đến 8, Điều 6, Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung theo quy định tại Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ phải thu giữ và quản lý hộ chiếu của vợ hoặc chồng cùng đi theo hành trình công tác của những người này (nếu có).

**Điều 6. Trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức quản lý được cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.**

1. Thực hiện trách nhiệm giữ gìn, bảo quản hộ chiếu theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ.

2. Trường hợp bị mất hộ chiếu thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 13, Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ.

3. Các quy định khác về trách nhiệm của người được cấp hộ chiếu thực hiện theo quy định tại các Khoản 2, 4, 5, 6, Điều 4 của Quyết định số 58/2012/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Không được sử dụng hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ để đi nước ngoài với mục đích cá nhân.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện việc quản lý, sử dụng hộ chiếu nêu tại Quy định này.

2. Sở Ngoại vụ chủ trì công tác thanh, kiểm tra, kịp thời báo cáo các cơ quan có thẩm quyền về vấn đề phát sinh trong quản lý, sử dụng hộ chiếu, cũng như đề xuất hình thức xử lý đối với vi phạm trong việc sử dụng và quản lý hộ chiếu.

3. Các cơ quan, đơn vị quản lý hộ chiếu trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Quy định đến cán bộ, công chức, viên chức quản lý của cơ quan, đơn vị mình; Đồng thời rà soát, bổ sung quy định trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức quản lý trong việc sử dụng, quản lý hộ chiếu vào quy chế làm việc của cơ quan theo nội dung Quy định này; Phối hợp với Sở Ngoại vụ để giải quyết những phát sinh trong việc sử dụng và quản lý hộ chiếu hoặc sử dụng hộ chiếu sai quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy định này, nếu phát hiện những vấn đề chưa phù hợp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Ngoại vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung. /

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Chung**